TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HN** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 38/2018/HS-ST Ngày 31-10-2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HN,TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thống.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Duy Hồ;

2. Ông Trương Thanh Phong;

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Lài- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh trí - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã HN, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2018/TLST-HS, ngày 20 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2018/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh C, sinh ngày 06 tháng 10 năm 1999 tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp NT, xã PN, huyện TN, tỉnh Đồng Tháp; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam, Con ông Nguyễn Văn B, sinh năm: 1978 và bà Trần Thị D, sinh năm: 1976; Vợ, con: Chưa có; Anh, chị em ruột: 03 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền sự: Ngày 29/01/2018 Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định xử phạt hành Cnh về hành vi "*Vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu*" với số tiền 70.000.000đồng (Chưa nộp phạt); Tiền án: Không; Tạm giữ: Không; Tam giam: Không; Bị cáo Nguyễn Minh C bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 02/7/2018 đến nay. (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại*: Lê Thị N, sinh năm 1948 (đã chết).

Nơi cư trú: Ấp AT, xã AB A, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của bà Lê Thị N là Lê Văn Y (em ruột bà N), sinh năm 1969 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp Cả Cái, xã TT A, huyện TH, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Văn B (cha ruột của bị cáo Nguyễn Minh C), sinh năm 1978 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp NT, xã PN, huyện TN, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Thu Vân, sinh năm 1957 (vắng mặt);

Nơi cứ trú: Ấp Phú Thọ, xã PN, huyện TN, tỉnh Đồng Tháp.

3. Nguyễn Thị ML, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp Bình Hòa, xã MH, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng*:

1. Trần Thị Kim Th, sinh năm 1979 (vắng mặt);

2. Nguyễn Thanh U, sinh năm 1997 (vắng mặt);

3. Trần Văn E, sinh năm 1955 (vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: Ấp AT, xã AB A, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 21/4/2018 Nguyễn Minh C điều khiển xe môtô biển số 66P1-452.65, không có giấy phép lái xe hướng từ thị xã HN đi huyện TN phía sau có chở 1.250 (*Một ngàn hai trăm năm mươi*) bao thuốc lá điếu nhập lậu, khi đi đến đoạn đường thuộc ấp AT, xã AB A, thị xã HN, thì va chạm với bà Lê Thị N, sinh năm 1948, cư ngụ ấp AT, xã AB A, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp đang đi bộ Nng qua đường hướng từ lề bên phải sang trái theo hướng điều khiển của xe C. Sau khi va chạm làm người và xe ngã xuống mặt đường.

Hậu quả: C bị sây sát nhẹ. Riêng bà Lê Thị N bị chấn thương vùng đầu (*vùng thái dương trái*) được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa Khu vực HN cấp cứu, do vết thương nặng nên đã tử vong.

Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông vào lúc 10 giờ 10 phút, ngày 21/4/2018 và Biên bản thực nghiệm điều tra vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 23/7/2018, thể hiện như sau:

Đoạn đường tại nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, có tầm nhìn không bị khuất, có vạch kẻ tim đường không liền nét. Mặt đường nhựa dành cho xe cơ giới lưu thông rộng 05^{m}80 (*Năm mét tám mươi*).

Tất cả các thông số đo đạc vào lề trái theo hướng từ thị xã HN đi huyện TN (*Hướng đi của xe môtô biển* số *66P1-452.65*), cụ thể:

- Vùng va chạm giữa xe và bà N cách lề 03^{m}45 (*Ba mét bốn mươi lăm*).

- Trên mặt đường để lại 01 (*Một*) vết hằn của bánh sau xe môtô biển số 66P1-452.65, có chiều dài 12^{m}50 (*Mười hai mét năm mươi*) và rộng 0^{m}05 (*Không mét không năm*); có đầu vết hằn cách lề 04^{m}00 (*Bốn mét*) và cuối vết hằn cách lề 03^{m}38 (*Ba mét ba mươi tám*).

- Trên mặt đường để lại 01 (*Một*) vết cày của đầu cần gác chân bên phải xe môtô biển số 66P1-452.65, có chiều dài 08^{m}30 (*Tám mét ba mươi*) và rộng 0^{m}01 (*Không mét không một*); có đầu vết cày cách lề 03^{m}14 (*Ba mét mười bốn*) và cuối vết cày cách lề 05^{m}93 (*Năm mét Cn mươi ba*).

+ Trục trước xe cách lề 05^{m}50 (*Năm mét năm mươi*)

+ Trục sau xe cách lề 06^{m}45 (*Sáu mét bốn mươi lăm*).

- Phần đầu của bà N nằm cách lề 05^{m}15 (*Năm mét mười lăm*).

* Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 145/TTh - TTBY, ngày 15/5/2018 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp, kết luận: "*Bà Lê Thị N bị xuất huyết dưới màng cứng và xuất huyết não, phù não, tụ máu ngoài màng cứng. Nạn nhân tử vong do chấn thương sọ não nặng*".

** Vật chứng vụ án Cơ quan điều tra đã thu giữ:*

- 01 (*Một*) xe môtô màu đỏ, biển số 66P1-452.65, số máy: Không, số khung: 103183, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động.

NguY nhân gây ra tai nạn dẫn đến bà Lê Thị N tử vong là do Nguyễn Minh C điều khiển xe môtô biển số 66P1-452.65 tham gia giao thông không chấp hành nghiêm các quy định về an toàn giao thông đường bộ như: Không có giấy phép lái xe và không nhường đường cho người đi bộ ở những nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ.

Quá trình điều, tra bị cáo Nguyễn Minh C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã khắc phục xong hậu quả do hành vi phạm tội mà mình gây ra.

* *Về trách nhiệm dân sự*: Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Minh C đã tự nguyện bồi thường xong các khoản thiệt hại theo sự thỏa thuận với đại diện hợp pháp của gia đình bị hại Lê Thị N số tiền là 15.000.000đồng (*Mười lăm triệu đồng*) và đại diện hợp pháp của gia đình bị hại có đơn yêu cầu không xử lý về hình sự, dân sự đối với bị cáo Nguyễn Minh C.

Tại bản cáo trạng số: 31/CT-VKS-TXHN ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN truy tố bị cáo Nguyễn Minh C về tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh C đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện hợp pháp của bị hại là ông Lê Văn Y không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã bồi thường thiệt hại các khoản với số tiền là 15.000.000đồng, ông đã nhận tiền bồi thường xong nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên toà Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN thực hành quyền công tố khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Minh C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do đó,Viện kiểm sát giữ nguY quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Minh C về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C từ 03 năm đến 04 năm tù; Đối với việc bị cáo Nguyễn Minh C khai nhận, khi tham gia giao thông gây tại nạn cho bà N trên xe bị cáo có chở thuê 1.250 (*Một ngàn hai trăm năm mươi*) bao thuốc lá điếu nhập lậu cho bà Vân, số thuốc lá này do C trực tiếp mua của một người phụ nữ (*không biết tên, địa chỉ*) trên đoạn đường ra Bến đò qua Long Khánh thuộc khóm 3, phường An Thạnh, thị xã HN. Tuy nhiên, chưa làm việc được với người phụ nữ bán thuốc lá cho C do không biết tên, địa chỉ cụ thể, việc mua bán không người chứng kiến và số lượng thuốc lá không thu hồi được (*có Biên bản truy tìm*) nên chưa đủ cơ sở chứng minh C có hành vi "*Vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu*", khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý tiếp nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý. Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong nên không đề nghị xem xét giải quyết; Về vật chứng vụ án: Đối với xe môtô biển số 66P1-452.65 do Nguyễn Thị ML đứng tên trong giấy đăng ký, xe đã bán cho ông Lê V H (*chồng bà Nguyễn Thu Vân*) nhưng chưa làm thủ tục sang tên và khi C lấy xe tham gia giao thông chưa được sự đồng ý của bà Vân cho nên không xem xét xử lý bà Nguyễn Thu Vân về tội "*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại Điều 264 Bộ luật Hình sự và bà Vân củng không yêu cầu bị cáo Nguyễn Minh C bồi thường thiệt hại do xe bị hư hỏng nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tuY trả lại cho bà Nguyễn Thu Vân là phù hợp pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Minh C thống nhất với nội dung luận tội của Kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xét xử cho bị cáo giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Minh C là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo vào ngày 29/01/2018 đã bị Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ra quyết định xử phạt vi phạm hành Cnh về hành vi "Vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu", phạt tiền số tiền là 70.000.000đồng nhưng chưa nộp phạt. Đến 9 giờ 30 phút ngày 21/4/2018, Nguyễn Minh C tiếp tục điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 66P1-452.65, có dung tích xi lanh 107cm^3 vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu chạy hướng từ thị xã HN đi huyện TN nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định và không nhường đường cho người đi bộ, nên đã gây ra tai nạn dẫn đến hậu quả làm cho bà Lê Thị N tử vong. Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh C đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8 và khoản 4 Điều 11 của Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định các hành vi bị nghiêm cấm*: " Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định"*.

Khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ quy định*:"Những nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, nếu thấy người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường bảo đảm an toàn"*.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 145/TTh - TTBY, ngày 15/5/2018 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp, kết luận: "*Bà Lê Thị N bị xuất huyết dưới màng cứng và xuất huyết não, phù não, tụ máu ngoài màng cứng. Nạn nhân tử vong do chấn thương sọ não nặng*".

Như vậy đã đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Minh C đã phạm tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN đã truy tố.

Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

"*1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*

a) Làm chết người;

b) .....;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) ……”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Bản thân bị cáo đã bị xử phạt hành Cnh (phạt tiền) về hành vi "Vận chuyển hành cấm là thuốc lá điếu nhập lậu", chưa nộp phạt thì bị cáo tiếp tục có hàng vi điều khiển xe mô tô vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu và trong quá trình vận chuyển đã đụng vào bà Lê Thị N dẫn đến hậu quả bà N bị tử vong, điều đó thể hiện sự bất chấp, xem thường pháp luật, do đó cần phải xử lý nghiêm để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[2] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện khắc phục xong hậu quả, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo, bị cáo thuộc diện gia đình có công cách mạng (có ông Nội được Nhà nước tặng Bằng khen vì có công trong sự nghiệp chống mỹ cứu nước) – đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất định, để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục cho bị cáo thấy được lỗi lầm của mình, phấn đấu trở thành con người tốt có ích cho gia đình và xã hội. Có như thế mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời củng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa cho những ai có ý thức phạm tội như bị cáo.

Đối với việc bị cáo Nguyễn Minh C khai nhận, khi gây tại nạn cho bà N trên xe có chở thuê 1.250 (*Một ngàn hai trăm năm mươi*) bao thuốc lá điếu nhập lậu cho bà Vân, số thuốc lá này do C trực tiếp mua của một người phụ nữ trên đoạn đường ra Bến đò qua Long Khánh thuộc khóm 3, phường An Thạnh, thị xã HN. Tuy nhiên, chưa làm việc được với người phụ nữ bán thuốc lá cho C do không biết tên, địa chỉ cụ thể, việc mua bán không người chứng kiến và số lượng thuốc lá không thu hồi được nên chưa đủ cơ sở chứng minh C có hành vi "*Vận chuyển hàng cấm là*

thuốc lá điếu nhập lậu", khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý tiếp, Viện kiểm sát không đề nghị xem xét xử lý nên Hội đồng xét xử không xử lý.

Đối với xe môtô biển số 66P1-452.65 mà bị cáo điều khiển gây tai nạn cho bà N, khi bị cáo Nguyễn Minh C lấy xe tham gia giao thông chưa được sự đồng ý của bà Vân, Viện kiểm sát không xem xét xử lý bà Vân về tội "*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại Điều 264 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[3] Về vật chứng vụ án**:**

Đối với xe môtô biển số 66P1-452.65 mà bị cáo Nguyễn Minh C điều khiển gây tai nạn, qua điều tra chủ sở hữu xe tên Nguyễn Thị ML, sinh năm 1982 - cư ngụ ấp Bình Hòa, xã MH, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp đã bán cho ông Lê V H (*chồng bà Nguyễn Thu Vân*) nhưng chưa làm thủ tục sang tên và khi bị cáo Nguyễn Minh C lấy xe tham gia giao thông chưa được sự đồng ý của bà Vân và đối với thiệt hại chiếc xe bị hư hỏng bà Vân không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tuY trả lại cho bà Nguyễn Thu Vân là phù hợp pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Trong giai đoạn điều tra, bị cáo Nguyễn Minh C đã tự nguyện bồi thường xong các khoản thiệt hại theo sự thỏa thuận với đại diện hợp pháp của người bị hại Lê Thị N số tiền là 15.000.000đồng (*Mười lăm triệu đồng*) và đại diện hợp pháp của bị hại là ông Lê Văn Y đã nhận tiền bồi thường xong và có đơn yêu cầu không xử lý về hình sự, dân sự đối với bị cáo Nguyễn Minh C, tại phiên tòa không phát sinh gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra,truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm**:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn,giảm,thu,nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

TuY bố: bị cáo Nguyễn Minh C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

-Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Trả lại cho bà Nguyễn Thu Vân 01(Một) xe mô tô màu đỏ, biển số 66P1-452.65, số máy: Không, số khung:103183, xe đã qua sử dụng, bị hư hỏng nặng.

(Vật chứng trên hiện chi cục thi hành án Dân sự thị xã HN đang quản lý).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn,giảm,thu, nộp,quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

-Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuY án (ngày 31/10/2018).

Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND thị xã HN;
-VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Cơ quan CSĐT Công an TX. HN;
- Nhà tạm giữ Công an TX. HN;
- Bị cáo Nguyễn Minh C;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Thống